

KẾT QUẢ KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ NĂM HỌC 2023 - 2024
ĐƠN VỊ: TRƯỜNG MẦM NON PHƯỚC HIỆP

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	GIỚI TÍNH	THẺ LỰC	MẮT	TMH	RHM	DA LIẾU	NGOẠI	NỘI	PHÂN LOẠI		GHI CHÚ
											NAM	NỮ	
1	Lê Ngọc Hia	9/05/1969	Nữ	1			SN: 90%					2	
2	Phạm Thị Anh Đào	20/03/1983	Nữ	2								2	
3	Đào Thị Trang	7/12/1990	Nữ	3								3	Thẻ lực
4	Ngô Hoàng Yến	10/03/1973	Nữ	2						TD: Tăng huyết áp		2	Khám nội khoa
5	Nguyễn Thị Lợi	24/02/1968	Nữ	3	Tật khúc xạ							3	Thẻ lực
6	Lê Thị Hồng Luận	27/7/1979	Nữ	1			SN: 90%					2	
7	Ngô Thị Huyền Trang	11/10/1985	Nữ	1								1	
8	Trần Thị Trúc Linh	8/8/1991	Nữ	1								1	
9	Ngô Thị Bích Ngọc	01/01/1981	Nữ	2			SN: 90%					2	
10	Nguyễn Thị Mỹ Linh	15/9/1994	Nữ	2								2	
11	Nguyễn Thị Tam Phú Tiên	22/8/1988	Nữ	2	Tật khúc xạ							2	
12	Lâm Thị Huyền Trang	17/05/1987	Nữ	2						TD: Tăng huyết áp		2	Khám nội khoa
13	Nguyễn Đức Huỳnh Loan	22/03/1973	Nữ	2	Tật khúc xạ							2	
14	Đỗ Thị Cẩn	14/02/1981	Nữ	1								1	
15	Phan Thị Kim Liên	21/9/1981	Nữ	1	Tật khúc xạ							2	
16	Đoàn Thanh Bình	1957	Nam	1	Tật khúc xạ		SN: 90%				2		
17	Huỳnh Ngọc Trâm	04/06/1998	Nữ	1			SN: 90%					2	
18	Từ Thị Mận	30/01/1987	Nữ	1								1	
19	Nguyễn Thanh Tiền	30/08/1995	Nữ	1		Đã mổ khe hở hàm ếch						3	

Tổng cộng: 19 CB - CNV, trong đó:

Nam 1 chiếm 5.26 %
Nữ 18 chiếm 94.74 %

Bảng tổng hợp phân loại sức khỏe:

TỔNG SỐ KHÂM	KẾT QUẢ PHÂN LOẠI							
	LOẠI 1		LOẠI 2		LOẠI 3		LOẠI 4	
	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ	Nam	Nữ
SỐ LƯỢNG	0	4	1	11	0	3	0	0
TỔNG CỘNG	4		12		3		0	
TỶ LỆ	21.05		63.16		15.79		0	

Người lập bảng

Nguyễn Văn Chánh

Ngày 17 tháng 8 năm 2023

TRƯỞNG GIÁM ĐỐC



BS CKI Võ Thanh Việt